

Số: 495 /HD-PGD&ĐT

Hiệp Hoà, ngày 5 tháng 10 năm 2017

HƯỚNG DẪN
Thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2017 - 2018

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 8/9/2017 của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hoà về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017 - 2018; Hướng dẫn số 871/HD-SGDĐT ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2017 - 2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ CNTT năm học 2017 - 2018. cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm về CNTT

Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “ Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 6/9/2017 về Đề án đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng CNTT trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025(sau đây gọi là Đề án 550).

Kế hoạch số 2873/KH-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang triển khai Biên bản thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Giang với Tập đoàn Viễn thông Quân đội về xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2017-2020 (Kế hoạch 2873).

2. Triển khai nhiệm vụ trọng tâm về dạy tin học và ứng dụng CNTT

Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án dạy tin học và ứng dụng CNTT trong các nhà trường tiểu học, THCS trên địa bàn huyện giai đoạn 2017-2020, lộ trình đến năm 2025.

Rà duyệt, sắp xếp và từng bước bổ sung, chuẩn hóa các điều kiện về đội ngũ, hạ tầng cơ sở vật chất triển khai đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng CNTT theo lộ trình kế hoạch.

Tập trung xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông trong toàn ngành GD&ĐT; xây dựng và đưa vào sử dụng cơ sở dữ liệu thống nhất toàn ngành từ bậc học mầm non đến bậc học phổ thông; triển khai các phần mềm ứng dụng trong trường học.

Kiểm kê tài sản, thiết bị, cơ sở hạ tầng CNTT, từng bước tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bổ sung trang thiết bị tối thiểu phục vụ cho hoạt động dạy học và ứng dụng CNTT trong trường học. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý trường học; khai thác và sử dụng có hiệu quả kho bài giảng

e-learninh, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học của người học và đổi mới, sáng tạo trong dạy và học

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT

Các đơn vị rà soát, bố trí cán bộ có đủ năng lực, trách nhiệm triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT tại đơn vị. Tạo điều kiện, cơ chế động viên, khuyến khích kịp thời đối với cán bộ làm chức năng chuyên trách CNTT hoặc kiêm nhiệm CNTT của đơn vị đảm bảo đúng quy định.

2. Đảm bảo các điều kiện hạ tầng để triển khai ứng dụng CNTT

2.1. Hoàn thành kết nối mạng Internet cáp quang

Các đơn vị tiếp tục phối hợp các doanh nghiệp viễn thông duy trì hạ tầng kết nối Internet (100% các đơn vị đều kết nối bằng cáp quang); mỗi đơn vị có thể sử dụng đồng thời nhiều đường truyền của các nhà cung cấp khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định của dịch vụ Internet.

2.2. Đảm bảo các điều kiện về máy tính, hạ tầng mạng phục vụ công tác quản lý, điều hành

Mỗi đơn vị bố trí tối thiểu 01 bộ máy tính được cài đặt phần mềm bảo mật và kết nối Internet; 01 máy in và 01 webcam, có hệ thống amply, microphone để phục vụ công tác quản lý, điều hành.

Các trường chuẩn quốc gia bố trí mỗi tổ chuyên môn có tối thiểu 01 máy tính dùng riêng phục vụ các hoạt động của tổ.

2.3. Rà soát, bổ sung thiết bị CNTT phục vụ dạy học

Các nhà trường chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí, từng bước bổ sung, nâng cấp hạ tầng trang thiết bị CNTT phục vụ việc dạy - học Tin học và triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy học như hệ thống mạng, máy tính, máy hỗ trợ trình chiếu...

Về số lượng máy tính phục vụ dạy học môn Tin học, cấp tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, cấp trung học cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính. Các phòng máy tính đảm bảo quy định về an toàn, an ninh, nhiệt độ, độ ẩm; có nối mạng Lan và Internet; có quy chế quản lý và sử dụng.

2.4. Tăng cường biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin

Các đơn vị thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

3. Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành

3.1. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch thực hiện Đề án 550 và Kế hoạch số 2873

+ Xây dựng khung kiến trúc cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GD&ĐT: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và triển khai tích hợp các hệ thống quản lý nhà trường thành một hệ thống CSDL chung của huyện, tỉnh liên thông.

+ Xây dựng và hoàn thiện hệ thống công thông tin điều hành từ Phòng GD&ĐT đến các nhà trường liên thông

3.2. Duy trì hoạt động công thông tin điện tử, thư điện tử

- Thực hiện việc duy trì triển khai có hiệu quả website và thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về quản lý, khai thác, sử dụng thư điện tử, công thông tin điện tử.

- Tiếp tục tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp hạng website của các đơn vị theo tiêu chí xếp loại thi đua của Phòng GD&ĐT.

3.3. Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office)

- Tiếp tục duy trì hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc đã được triển khai áp dụng với mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn theo tinh thần Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử và các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, của Phòng GD&ĐT về xây dựng chính quyền điện tử.

- Các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số; tăng cường ứng dụng chữ ký số, chứng thư số trong gửi nhận các văn bản điện tử thông qua hệ thống thư điện tử nội bộ của ngành, tiến tới hạn chế tối đa việc gửi, nhận các văn bản giấy.

3.4. Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến

- Các đơn vị chủ động cung cấp các dịch vụ công trực tuyến theo quy định dựa trên bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Rà soát, bổ sung các dịch vụ hành chính, đặc biệt các dịch vụ phục vụ phụ huynh, học sinh: như thí điểm xét tuyển học sinh đầu cấp qua mạng (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng); hướng dẫn về các quy định, thủ tục hành chính liên quan chức năng nhiệm vụ của đơn vị; mẫu hóa các mẫu đơn, tờ khai liên quan tới việc thực hiện các quy định về chế độ, chính sách đối với người học, bảng điểm học tập của học sinh...

- Cung cấp miễn phí thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh thông qua tin nhắn OTT, thư điện tử, website trường học (tiến tới hạn chế sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động) với yêu cầu đảm bảo về an toàn thông tin, thông tin cá nhân.

3.5. Duy trì triển khai họp, bồi dưỡng chuyên môn qua mạng

Phòng GD&ĐT triển khai tối thiểu 03 cuộc họp, tập huấn qua mạng đối với toàn bộ các đơn vị nhà trường; các đơn vị triển khai tối thiểu 01 cuộc họp, tập huấn qua mạng đối với toàn bộ cán bộ, giáo viên. Về cơ sở hạ tầng, nếu các đơn vị chưa có thiết bị chuyên dụng có thể sử dụng webcam thông thường hoặc laptop có webcam để kết nối với hệ thống âm thanh sẵn có để tham gia. Về giải pháp, các đơn vị có thể sử dụng hệ thống do Bộ GD&ĐT cung cấp hoặc thí điểm khai thác các hình thức họp, tập huấn trực tuyến khác dựa trên các công cụ Google Hangouts, Microsoft Skype...

3.6. Sử dụng các phần mềm do Bộ GD&ĐT thống nhất trên toàn quốc

Các đơn vị có trách nhiệm quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc, gồm:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ:
<http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non: <http://mamnon.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học: <http://eqms.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục: <http://thongke.smas.edu.vn> hoặc <http://thongke.moet.gov.vn>.

3.7. Khai thác thông tin trên website, cổng thông tin của ngành

Các đơn vị chủ động hướng dẫn cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh thường xuyên truy cập các kênh thông tin chính thức của ngành để kịp thời nắm bắt các văn bản, quy định, thông tin chỉ đạo, điều hành của ngành, cụ thể: website Bộ GD&ĐT (moet.gov.vn), Sở GD&ĐT (bacgiang.edu.vn), Phòng GD&ĐT (hiephoabacgiang.edu.vn) và các nhà trường; khai thác, chia sẻ các tài liệu, học liệu, tài nguyên số về ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học của toàn ngành tại địa chỉ website của Cục CNTT - Bộ GD&ĐT (e-ict.gov.vn) và trên website các đơn vị.

4. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

Các đơn vị phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác có hiệu quả kho bài giảng e-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Tiếp tục khuyến khích giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-Learning để đóng góp vào kho bài giảng của trường, Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT.

Tăng cường sử dụng trang “Trường học kết nối” của Bộ GD&ĐT phục vụ trao đổi, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên các nhà trường.

5. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tiếp tục duy trì kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học gắn với đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng dành cho giáo viên góp phần từng bước nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho toàn bộ cán bộ, giáo viên; lồng ghép, tích hợp nội dung tập huấn ứng dụng CNTT cùng với các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hội giảng, hội thi giáo viên dạy giỏi; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm góp phần đổi mới phương pháp dạy học một cách rõ nét. Nội dung bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng sử dụng CNTT căn cứ chuẩn kỹ năng được quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng cơ bản về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý đang áp dụng tại đơn vị; kỹ năng khai thác, sử dụng, bảo dưỡng, khắc phục sự cố các thiết bị CNTT... Hình thức tổ chức tập huấn, bồi dưỡng căn cứ kế hoạch thời gian năm học, ngoài việc tổ chức tại đơn vị nên áp dụng các hình tập huấn tập trung qua mạng đã được ngành triển khai.

6. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở

+ Các đơn vị tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010 của Bộ GD&ĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

+ Tăng cường sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường theo danh mục các phần mềm ban hành kèm theo Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT.

+ Các đơn vị chủ động nghiên cứu, triển khai áp dụng phần mềm mã nguồn mở NukeViet trong việc xây dựng và triển khai website, cổng thông tin điện tử của đơn vị; triển khai các dự án nghiên cứu khoa học công nghệ trên nền tảng các phần mềm tự do mã nguồn mở.

7. Đẩy mạnh dạy học tin học trong trường tiểu học, THCS.

Năm học 2017-2018: Triển khai dạy thí điểm Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới đối với học sinh lớp 3 tại các trường tiểu học: Đức Thắng 1, Đức Thắng 2, Thị trấn, Hoàng Lương với 15 lớp và 539 học sinh; còn lại dạy theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

Năm học 2018-2019: Tổ chức dạy Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới đối với 100% học sinh lớp 3 và lớp 6; các khối lớp còn lại thực hiện tùy theo điều kiện thực tiễn của từng trường.

Năm học 2019-2020: Tổ chức dạy Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới đối với 100% học sinh khối lớp 3,4,6,7; các khối lớp còn lại thực hiện tùy theo điều kiện thực tiễn của từng trường.

Năm học 2020-2021: Tổ chức dạy Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới đối với 100% học sinh khối lớp 3,4,5 6,7,8; các khối lớp còn lại thực hiện tùy theo điều kiện thực tiễn của từng trường.

Từ năm học học 2021-2022: Tổ chức dạy Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới đối với 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 9.

Khuyến khích các nhà trường thực hiện xã hội hóa trong việc dạy tin học nhằm đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, điều kiện dạy và học tin học và ứng dụng CNTT trong nhà trường.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Các đơn vị tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hoạt động cụ thể tại đơn vị, lồng ghép cùng với các kế hoạch ngắn hạn, dài hạn để từng bước nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT.

2. Chủ động lựa chọn các giải pháp đầu tư cho CNTT theo quy định, đồng thời linh hoạt giữa việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT, tăng cường xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ CNTT có chất lượng.

3. Các đơn vị hoàn thiện các quy chế về quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt, có nhiều sáng kiến trong thúc đẩy ứng dụng CNTT của đơn vị cũng như toàn ngành; tăng cường chỉ tiêu hóa các nội dung đánh giá, cho điểm thi đua đối với lĩnh vực ứng dụng CNTT, chuyển từ định tính sang định lượng, tạo môi trường thi đua tích cực, khách quan và công bằng giữa các tập thể, cá nhân.

4. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục gắn với đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT, nguồn nhân lực CNTT (giáo viên Tin học, nhân viên phụ trách CNTT) phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.



5. Lập dự toán, bố trí nguồn ngân sách đảm bảo cho đầu tư, phát triển CNTT kết hợp huy động các nguồn lực xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên chỉ đạo, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018

- Tham mưu UBND huyện bố trí nguồn kinh phí để bổ sung, sửa chữa, mua sắm thiết bị đáp ứng từng bước kế hoạch thực hiện Đề án dạy tin học và ứng dụng CNTT trong trường tiểu học, THCS trên địa bàn huyện; nâng cấp Công thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT, trang Web của các trường. Phối hợp các phòng ban huyện tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch của UBND huyện về phát triển nguồn nhân lực CNTT của huyện giai đoạn 2016-2020.

- Duy trì đội ngũ giáo viên cốt cán môn Tin học và CNTT, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn, giao lưu chuyên môn về Tin học và ứng dụng CNTT.

2. Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS

- Các đơn vị căn cứ hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm học 2017-2018. Chủ động rà soát các nội dung chưa thực hiện hoặc có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Phòng GD&ĐT để khắc phục trong thời gian sớm nhất.

- Tiếp tục duy trì hoạt động, khai thác hệ thống thư điện tử, trang Web đảm bảo các quy định tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

- Kiện toàn Ban quản trị mạng của nhà trường; thường xuyên đưa tin, đưa bài lên trang Web của đơn vị.

- Dành kinh phí cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2017-2018.

3. Chế độ thông tin báo cáo

Các đơn vị thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo kết quả hoạt động CNTT năm học 2017 - 2018 về Phòng GD&ĐT chậm nhất ngày 10/5/2017 (có văn bản hướng dẫn sau).

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Chuyên viên Phòng GD&ĐT;
- Như kính gửi.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Văn Nghị